

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt Hồ sơ mời tham gia hạng mục  
“Hợp tác kinh doanh dịch vụ phòng khách CIP/VIP tại nhà ga hành khách T3  
- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”

### GIÁM ĐỐC CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT

Căn cứ Quyết định số 448/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc ban hành Quy chế quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-HĐQT ngày 23/10/2024 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc phê duyệt phương án giá tối thiểu các dịch vụ, vị trí, mặt bằng kinh doanh dịch vụ phi hàng không tại Nhà ga hành khách T3 – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Công văn số 4480/TCTCHKVN-KDPTTT ngày 25/10/2024 của Ban Kinh doanh phát triển thị trường về việc triển khai Nghị quyết số 470/NQ-HĐQT ngày 22/10/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Quyết định số 552/QĐ-HĐQT ngày 08/11/2024 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc phê duyệt quy hoạch mặt bằng phi hàng không tại Nhà ga hành khách T3 – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 5628/QĐ-CHKQTTSN ngày 18/12/2024 của Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất về việc kiện toàn nhân sự Tổ chuyên gia lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 5626/QĐ-CHKQTTSN ngày 18/12/2024 của Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất về việc kiện toàn nhân sự Tổ thẩm định lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh, hợp tác khai thác, thuê mặt bằng, thuê mặt bằng/vị trí quảng cáo - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Quyết định số 640/QĐ-HĐQT ngày 20/12/2024 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc phê duyệt phương án giá tối thiểu các dịch vụ, vị trí, mặt bằng kinh doanh; giá cho thuê thuê mặt bằng tối thiểu; giá mặt bằng hỗ trợ tại Nhà để xe tại Nhà ga hành khách T3 – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;



Căn cứ Quyết định số 234/QĐ-CHKQTTSN ngày 14/01/2025 của ông Giám đốc Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn đối tác hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ phòng khách CIP/VIP tại nhà ga hành khách T3 (mã vị trí T3-DD405)- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”;

Xét đề nghị của Tổ chuyên gia tại Tờ trình số 1-3/TTr-TCG ngày 15/01/2025 về việc về trình duyệt Hồ sơ mời tham gia hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ phòng khách CIP/VIP tại nhà ga hành khách T3 (mã vị trí T3-DD405) - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”,

Xét kết quả thẩm định Hồ sơ mời tham gia hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ phòng khách CIP/VIP tại nhà ga hành khách T3 (mã vị trí T3-DD405)- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất” của Tổ thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 2-2/BC-TTĐ ngày 16/01/2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Phê duyệt Hồ sơ mời tham gia hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ phòng khách CIP/VIP tại nhà ga hành khách T3 (mã vị trí T3-DD405)- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”.

### I. Nội dung chủ yếu của Hồ sơ mời tham gia

#### 1. Bộ cục của Hồ sơ mời tham gia (HSMTG)

- Chương I : Thông tin chung
- Chương II : Thủ tục lựa chọn đối tác
- Chương III : Phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá HSDX
- Chương IV : Biểu mẫu tham gia lựa chọn
- Chương V : Mẫu hợp đồng

#### 2. Phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá

##### 2.1. Phương pháp đánh giá và quy trình đánh giá

- Phương pháp đánh giá: kết hợp giữa kỹ thuật và giá
- Quy trình đánh giá:

**a. Bước 1:** Kiểm tra, đánh giá tính hợp lệ của HSDX.

**b. Bước 2:** Đánh giá, tính điểm tổng hợp các HSDX vượt qua được Bước 1.

+ HSDX được đánh giá theo thang điểm 1.000, trong đó:

- Điểm Kỹ thuật (bao gồm điểm năng lực, kinh nghiệm và điểm kỹ thuật): **600 điểm**;
- Điểm Giá: **400 điểm**.

+ Tính điểm tổng hợp của HSDX:

▪ Cách tính điểm tổng hợp:

$$\text{Điểm TH}_{\text{đang xét}} = \text{Điểm kỹ thuật}_{\text{đang xét}} + \text{Điểm giá}_{\text{đang xét}}$$

Quy định:

▪ Điểm kỹ thuật  $_{\text{đang xét}}$ : là điểm được xác định tại bước đánh giá về kỹ thuật của HSDX  $_{\text{đang xét}}$ . Điểm kỹ thuật ( $_{\text{đang xét}}$ ) sẽ được đánh giá theo “Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật” được quy định chi tiết tại Phụ lục số 3 HSMTG. Điểm kỹ thuật ( $_{\text{đang xét}}$ ) phải đáp ứng đủ các điều kiện sau thì được tiếp tục xét về điểm giá:

❖ Điểm kỹ thuật ( $_{\text{đang xét}}$ ) tại từng tiêu chuẩn, tiêu chí không thấp hơn 60% điểm tối đa của tiêu chuẩn đó theo quy định của HSMTG.

❖ Điểm kỹ thuật ( $_{\text{đang xét}}$ ) không thấp hơn **420 điểm**.

▪ Điểm giá  $_{\text{đang xét}}$ : là điểm giá của HSDX  $_{\text{đang xét}}$  có điểm kỹ thuật ( $_{\text{đang xét}}$ ) đáp ứng quy định và được xác định như sau:

$$\text{Điểm giá}_{\text{đang xét}} = \left( \frac{\text{Lim}_{\text{in}}_{\text{đang xét}}}{\text{Lim}_{\text{in}}_{\text{cao nhất}}} \times 50\% + \frac{t_{\text{đang xét}}}{t_{\text{cao nhất}}} \times 50\% \right) \times 400$$

+  $\text{Lim}_{\text{in}}_{\text{đang xét}}$ : là lợi ích tối thiểu của HSDX  $_{\text{đang xét}}$ .

+  $\text{Lim}_{\text{in}}_{\text{cao nhất}}$ : là lợi ích tối thiểu cao nhất trong các HSDX được xem xét tính điểm giá.

+  $t_{\text{đang xét}}$ : là tỷ lệ phân chia của HSDX  $_{\text{đang xét}}$ .

+  $t_{\text{cao nhất}}$ : là tỷ lệ phân chia cao nhất trong số các HSDX được xem xét tính điểm giá.

## 2.2. Tiêu chuẩn đánh giá

Tổ chuyên gia thống nhất nội dung tiêu chuẩn đánh giá theo quy định Chương III HSMTG.

## II. Tổ chức lựa chọn đối tác

- Thời gian phát hành HSMTG : Sau 01 ngày làm việc kể từ ngày đầu tiên đăng tải thông báo mời tham gia đến thời điểm hết hạn nộp HSDX.
- Thời gian chuẩn bị HSDX : 12 ngày kể từ ngày đầu tiên phát hành HSMTG
- Mở HSDX : Ngay sau thời điểm hết hạn nộp HSDX.
- Thời gian đánh giá : 20 ngày làm việc kể từ ngày mở HSDX đến ngày thông báo kết quả lựa chọn.



- Thời gian hiệu lực của HSDX : Tối thiểu 60 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX.

**Điều 2:** Tổ thẩm định, Tổ chuyên gia căn cứ nội dung nêu trên để triển khai thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và quy định hiện hành của Nhà nước và của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

**Điều 3:** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông/Bà Tổ thẩm định, Tổ chuyên gia và thủ trưởng phòng Kinh doanh, phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Khai thác ga Tân Sơn Nhất, Phòng An toàn - Kiểm soát chất lượng, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu: KD



**GIÁM ĐỐC**

**Đặng Ngọc Cương**